

Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng quan sát cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học tại một số trường mầm non ở Bình Dương

Nguyễn Thị Ngọc Nuôi*

*Trường Đại học Thủ Dầu Một

Received: 05/6/2024; Accepted: 14/6/2024; Published: 26/6/2024

Abstract: This article studies the theoretical and practical basis of training observation skills for 3-4 year old preschool children in scientific discovery activities. A mixed research method was used, through interviews with 5 managers and a questionnaire survey of 33 preschool teachers of 6 preschools in Binh Duong province to evaluate the feasibility of apply and survey the difficulties and needs of vocational teachers. From there, the author proposes measures to train observation skills for 3-4 year old preschool children in scientific discovery activities.

Keywords: Skills, Observation skills, Scientific discovery activities, Preschool education.

1. Giới thiệu

Giáo dục các kỹ năng nền tảng là vấn đề chủ yếu của giáo dục trí tuệ cho trẻ, là một mục tiêu cơ bản của chương trình giáo dục mầm non hiện nay trên toàn thế giới. Kỹ năng quan sát (KNQS) là một trong nhiều kỹ năng quan trọng, nền tảng để có thể thực hiện được nhiều hoạt động ở trường học cũng như trong cuộc sống mà trẻ em cần được hình thành ngay từ rất sớm. Xác định được tầm quan trọng này nên trong các hoạt động ở trường mầm non, đặc biệt là các hoạt động học tập có chủ đích, giáo viên mầm non luôn chú trọng để hình thành và phát triển KNQS cho trẻ. Trong phạm vi nghiên cứu này, tác giả chủ yếu tiến hành rèn luyện KNQS cho trẻ trong hoạt động khám phá khoa học (KPKH) vì đặc thù hoạt động KPKH có rất nhiều điều kiện thuận lợi để thực hiện kỹ năng này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Rèn luyện kỹ năng quan sát cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ở trường mầm non

2.1.1. Khái niệm

Rèn luyện là quá trình tự cải thiện và phát triển bản thân thông qua việc rèn dưỡng các kỹ năng và năng lực cá nhân. Nó không chỉ đơn thuần là việc học hỏi kiến thức mới, mà còn là quá trình tập trung vào việc rèn dưỡng ý chí, sự kiên nhẫn, và khả năng vượt qua khó khăn. [1]

Trong “Từ điển thuật ngữ tâm lý học” của nhà xuất bản Từ điển bách khoa do GS.TS Vũ Dũng [2] làm chủ biên thì cho rằng khái niệm kỹ năng được chia làm 2 bậc. Kỹ năng bậc I: là khả năng thực hiện đúng hành động, hoạt động phù hợp với những mục tiêu và điều kiện cụ thể tiến hành hành động ấy, cho dù đó là hành động cụ thể hay hành động trí tuệ. Kỹ năng bậc

II: Là khả năng thực hiện hành động, hoạt động một cách thành thạo, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với những mục tiêu trong các điều kiện khác nhau. [2]

Trong “Từ điển Giáo dục học” của nhà xuất bản Từ điển bách khoa thì các tác giả cho rằng: Quan sát là sự nghiên cứu, tìm hiểu thế giới một cách có ý thức, có mục đích ở cấp độ nhận thức cảm tính. Tri giác một quá trình với mục đích làm rõ các dấu hiệu khác nhau của nó mà không tham dự tích cực vào bản thân quá trình đó. Trong quan sát, các đặc điểm cá nhân về tri giác, các tâm thế, và xu hướng cá nhân được thể hiện. [1]

Hoạt động khám phá khoa học của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi là một hoạt động nhận thức thế giới khách quan, là một quá trình diễn ra một loạt hành động có liên quan chặt chẽ với nhau để khám phá, phát hiện, tác động vào đối tượng cụ thể nhằm chiếm lĩnh tri thức về thế giới xung quanh một cách phù hợp với trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi. Trong quá trình đó, trẻ nhỏ cần phải sử dụng các thao tác quan sát, so sánh, phân loại, thử nghiệm, dự đoán, suy luận, thảo luận, giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định nhằm chiếm lĩnh hệ thống tri thức mang tính khoa học. [6]

2.1.2. KNQS của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH

2.1.2.1. Kỹ năng thành phần của KNQS

Kỹ năng thiết kế nhiệm vụ quan sát.

Kỹ năng thực hiện các kỹ thuật, thao tác quan sát và lưu giữ thông tin

Kỹ năng xử lý dữ liệu quan sát.

Kỹ năng đánh giá và ra quyết định điều chỉnh quan sát và quan sát

Kỹ năng áp dụng kết quả quan sát để ra quyết định

về tác động giáo dục trẻ hiệu quả hơn. [5]

2.1.2.2. *Quá trình hình thành KNQS của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi*

• Giai đoạn nhận thức đầy đủ về mục đích, cách thức, điều kiện hành động

• Giai đoạn quan sát mẫu và làm thử theo mẫu

• Giai đoạn luyện tập để tiến hành các hành động theo đúng yêu cầu nhằm đạt mục đích đề ra. [5]

2.1.2.3. *Quá trình hình thành và rèn luyện kỹ năng quan sát của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH:*

- Giai đoạn nhận thức: Là giai đoạn con người nhận thức đầy đủ mục đích, cách thức, điều kiện hành động quan sát khi tiến hành KPKH. Ở giai đoạn này trẻ chỉ nắm lý thuyết, chưa hành động thực sự. Việc nắm lý thuyết cần thiết có thể do trẻ tự học hoặc do giáo viên hướng dẫn. Giai đoạn này rất quan trọng bởi vì nếu không xác định mục đích quan sát sẽ không có hướng hành động được. Để hành động đạt kết quả con người phải hiểu được các điều kiện cần thiết với hành động đó trong mục tiêu của hoạt động KPKH. [5], [6]

- Giai đoạn quan sát mẫu và làm thử: Là giai đoạn bắt đầu hành động khi thực hiện KPKH. Qua quan sát mẫu và trải nghiệm, trẻ có thể hành động theo mẫu trên cơ sở đã nhận thức đầy đủ về mục đích, cách thức, điều kiện hành động; cũng có thể từ từ hành động theo hiểu biết của mình hoặc kết hợp cả hai. Ở giai đoạn này hành động của trẻ vẫn còn nhiều sai sót, các thao tác còn lúng túng, hành động có thể đạt kết quả ở mức thấp hoặc có thể không đạt kết quả. Giáo viên cần chú ý để hỗ trợ kịp thời khi tiến hành thực hiện của hoạt động quan sát, khám phá. [5], [6]

Giai đoạn luyện tập: Cuối cùng muốn có kỹ năng quan sát trẻ phải luyện tập. Giai đoạn này các tri thức được củng cố nhiều lần, các thao tác được ôn luyện có hệ thống. Trẻ có thể hành động độc lập, ít sai sót, các thao tác thuần thục hơn, kết quả của hành động đạt được một cách chắc chắn hơn. Kỹ năng chỉ thực sự ổn định khi trẻ hành động có kết quả trong những điều kiện khác nhau. Việc luyện tập đạt được kết quả cao hay thấp phụ thuộc vào điều kiện luyện tập, đặc biệt là sự nỗ lực của cá nhân. [5], [6]

2.2. *Kết quả nghiên cứu và đề xuất biện pháp rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH tại một số trường mầm non ở Bình Dương*

2.2.1. *Kết quả khảo sát GVMN về ý nghĩa của việc rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH*

Kết quả khảo sát cho thấy, 100% GVMN cho rằng việc việc rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH là rất quan trọng và phù hợp

với mục tiêu của GDMN. Hình thành và phát triển ở trẻ mầm non năng lực quan sát sẽ là nền tảng để trẻ phát triển ngôn ngữ, tư duy, kỹ năng hợp tác, giải quyết vấn đề và khả năng sáng tạo. 5/5 Cán bộ quản lý được phỏng vấn cũng đánh giá việc rèn luyện kỹ năng quan sát cho trẻ ngay từ độ tuổi lớp mầm là một việc làm hết sức cần thiết và nên được khuyến khích.

2.2.2. *Kết quả khảo sát GVMN về tính khả thi của việc rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH*

Có 25/33 GVMN đánh giá việc rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH là *rất khả thi*. Có 3/33 giáo viên lựa chọn mức *ít khả thi*. Sau khi phỏng vấn CQQL và một vài GVMN, nguyên nhân sâu xa của số liệu này là phần lớn GVMN cho rằng sĩ số trẻ đông, các cô chỉ có thể tổ chức hoạt động và bao quát ở cấp độ tương đối nên KNQS của trẻ đôi khi còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố đặc biệt là năng lực cá nhân của trẻ chứ không hoàn toàn phụ thuộc vào các biện pháp tác động.

2.2.3. *Kết quả khảo sát GVMN về những khó khăn khi rèn luyện kỹ năng quan sát cho trẻ 3-4 tuổi thông qua hoạt động KPKH*

Có 100% giáo viên đều cho rằng khả năng tri giác của trẻ còn kém nên chưa phản ảnh trọn vẹn sự vật hiện tượng khi chúng tác động vào mắt trẻ là khó khăn. Điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng quan sát của trẻ vì tri giác là yếu tố đầu tiên quan trọng để trẻ hình thành kỹ năng quan sát. Có 66,67 % giáo viên cho rằng, vốn từ chưa phong phú nhiều trẻ dùng sai từ dùng từ chưa đúng hoàn cảnh, độ tuổi nhỏ trẻ chỉ chú ý trong khoảng thời gian ngắn là điều chọn ở mức độ khó khăn. Vì ở độ tuổi 3-4 tuổi khả năng ngôn ngữ mạch lạc của trẻ chưa phát triển nên việc dùng sai từ hoặc dùng từ chưa đúng hoàn cảnh cũng có biểu hiện, còn về khả năng chú ý nếu chúng ta biết được khoảng thời gian trẻ tập trung chú ý nhất để sử dụng nó và biến đó thành những thuận lợi thì sẽ giúp trẻ phát triển kỹ năng quan sát.

Còn các vấn đề như: Các đối tượng trong môi trường xung quanh trẻ chơi và quan sát còn hạn chế; Một số đối tượng trẻ khó hình dung như không khí, nước, ánh sáng; Khi quan sát ngoài trời trẻ hay bị chi phối bởi các đối tượng khác; Khả năng tư duy hạn chế trẻ chỉ trả lời các câu hỏi đơn giản; Trẻ chưa diễn đạt mạch lạc những gì mà mình quan sát được. Thì số đông giáo viên chọn ở mức độ bình thường chiếm 66,67%.

Có 33,33% giáo viên chọn nội dung “Một số đối tượng trẻ khó hình dung như không khí, nước, ánh sáng” ở mức độ rất khó khăn.

(Xem tiếp trang 391)

độ đáp ứng”. Trong các khâu của chức năng quản lý thì khâu tổ chức thực hiện được đánh giá thực hiện ở mức thấp hơn so với các khâu còn lại. Nhưng xét về tính hiệu quả thì khâu lập kế hoạch được đánh giá là hiệu quả ở mức cao hơn các khâu còn lại. Trong đó, khâu được cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá là yếu nhất là tổ chức thực hiện hoạt động quản lý. Các trường THPT tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cần quan tâm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và kiểm tra đánh giá quản lý hoạt động tư vấn học đường nhằm cải tiến chất lượng quản lý của hoạt động này. Từ đó góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực cho học sinh trong quá trình rèn luyện và phát triển nhân cách

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2017*
3. Đặng Thị Bích Nga (2018). *Thực trạng quản lý hoạt động tư vấn học đường ở các trường phổ thông quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.* Tạp chí Giáo dục
4. Nguyễn Thị Bích Phượng (2021). *Quản lý hoạt động tư vấn học đường tại các trường trung học phổ thông huyện Bình Đại tỉnh Bến Tre.* Tạp chí Giáo dục và Xã hội, 7, 189 - 193.

Một số biện pháp rèn luyện (tiếp theo trang 267)

2.3. Một số biện pháp rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH

2.3.2.1. Xây dựng hệ thống câu hỏi rèn luyện KNQS cho trẻ MG3-4T trong HĐ KPKH

Việc giúp trẻ xác định mục đích quan sát rõ ràng về từng chủ đề khác nhau thông qua hệ thống câu hỏi khi quan sát giúp con tập trung quan sát vào từng đối tượng cụ thể và phát hiện ra những điểm nổi bật của các đối tượng đó giúp cho hiệu quả quan sát cao hơn. Hệ thống câu hỏi cần được xây dựng dựa trên mục tiêu chung của bài học và bám sát vào năng lực cụ thể của trẻ để trẻ có thể tham gia vào hoạt động một cách hiệu quả.

2.3.2.2. Sử dụng các đồ dùng dạy học đa dạng, phong phú thu hút và kích thích trẻ MG3-4T quan sát trong HĐ KPKH

Điều kiện để thực hiện các hoạt động KPKH chính là đồ dùng dạy học phong phú và đa dạng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý cũng như thu hút sự chú ý quan sát của trẻ. Đồ dùng dạy học của giáo viên cần được chuẩn bị trước khi tiến hành bài học và thật sự có giá trị với mục tiêu bài dạy cũng như mục tiêu thu hút và rèn trẻ quan sát hơn là trưng bày cho đẹp mắt.

2.3.2.3. Sưu tâm và thiết kế các trò chơi rèn luyện kỹ năng quan sát cho trẻ MG3-4T trong HĐ KPKH

Trẻ mầm non “Học bằng chơi, chơi mà học”, sau thời gian trò chuyện, đàm thoại với cô trẻ được hoạt động, được tham gia vào các trò chơi hứng thú. Qua đó, trẻ không chỉ thụ động lắng nghe cô và trả lời các câu hỏi của cô. Thông qua vui chơi với các trò chơi

được thiết kế có chủ đích, trẻ còn có cơ hội để ôn tập, củng cố và bộc lộ các hiểu biết của mình.

3. Kết luận và hướng nghiên cứu tương lai

Kết quả nghiên cứu đã đề xuất được các biện pháp để giáo viên rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH. Hạn chế của nghiên cứu là chưa thử nghiệm trên trẻ. Trong tương lai cần có những nghiên cứu thử nghiệm để đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện KNQS cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong hoạt động KPKH ở cấp độ sâu sắc và rộng lớn hơn.

Tài liệu tham khảo

[1] Bùi Hiền, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh, Vũ Văn Tảo, “Từ điển Giáo dục học”, NXB Từ Điển Bách Khoa.

[2] Vũ Dũng (Chủ Biên), “Từ điển Thuật ngữ Tâm lý học”, NXB Từ Điển Bách Khoa.

[3] Jane Susan Johnston, (2009), What Does the Skill of Observation Look Like in Young Children? International Journal of Science Education.

[4] Ngô Công Hoàn - Trương Thị Khánh Hà, (2012), Tâm lý học, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[5] Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, (2021), Sử dụng vật liệu thiên nhiên trong tổ chức hoạt động ghép ghép nhằm phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

[6] Hoàng Thị Phương, (2010), Giáo trình tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mầm non, NXB ĐHSP.